TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Ông Nguyễn Văn Hiển

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà:***Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Đ , sinh ngày 30/4/2002 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hồng T ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt ngày 12/01/2022, tạm giam ngày 16/01/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Đặng Huỳnh Q - Luật sư Văn phòng luật sư Huỳnh Quốc thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Lâm Phước L, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Ấp Tân Thành A, xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1976.

Nới cư trú: Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải Đ đến nhà của Trần Nhật H ở ấp Tân Khánh, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi chơi. Đến ngày 14.12.2020 Trần Nhật Hào điều khiển xe chở Nguyễn Hải Đăng từ nhà về hướng thành phố Cà Mau. Trên đường đi đến khu vực khách sạn Kiện Toàn thuộc khóm 6, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi thì gặp Huỳnh Trọng N điều khiển xe chở Trương Hoàng N đi từ hướng thành phố Cà Mau đến huyện Đầm Dơi. Do N , N , H , Đ làm thuê chung tại quán Ẩm thực 10 Phương 2 ở thành phố Cà Mau nên nói chuyện với nhau và biết N đi lấy tiền nợ, H điều khiển xe chở Đ theo N để về chung.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, N đến phòng vé xe Phương T cùng Đ, H đi vào khu vực phòng vé. Tại đây, N dùng tay nắm áo và đánh vào vùng mặt L và kéo L ra bên ngoài phòng vé, còn Đ chạy ra dẫn xe của L ra ngoài lộ xe đậu. N kéo L lại ngồi ghế và dùng tay đưa vào túi quần L lấy điện thoại Iphone X, L dùng tay đè lại không cho lấy thì Đ chạy đến dùng tay trái câu cổ L, tay phải nắm tai bên phải của L kéo xuống để cho N lấy điện thoại. Sau đó, N, N, Đ, H điều khiển xe về thành phố Cà Mau. Đến ngày 12.01.2022, Đ bị bắt truy nã tại huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Bản Kết luận định giá tài sản số 34/KL-ĐGTS ngày 23.12.2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đầm Dơi kết luận như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, còn 60% thành tiền là 8.094.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Vật chứng vụ án: Đã xử lý tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 31.12.2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù tính từ ngày 12.01.2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên thỏa thuận bồi thường xong và ông Lâm Phước L không đặt ra yêu cầu gì thêm.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đ tranh luận: Thống nhất theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhưng Viện kiểm sát đề nghị mức hình phát đối với bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù là quá cáo đối với hành vị phạm tội của bị cáo. Trong quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên phiên tòa hôm nay thể hiện bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo N và bị cáo N đầu vụ trước đây xét xử chỉ 01 năm tù. Ngoài ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn B là người có công cách mạng và bị hại

có đơn yêu cầu xin bãi nại cho bị cáo. Từ các căn cứ trên, kiến nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo mức hình phạt 04 tháng 15 ngày bằng thời gian bị cáo bị tạm giam và ra quyết định trả tự do cho bị cáo tại Toà.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Từ khi bị cáo bị tạm giam đến nay, bị cáo ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận vào vào khoảng 09 giờ ngày 14.12.2020 bị cáo dùng vũ lực câu cổ và dùng tay phải nắm tai anh Lâm Phước L kéo xuống để N chiếm đoạt điện thoại Iphone X với giá trị tài sản là 8.094.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm."*

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi dùng vũ lực câu cổ và dùng tay phải nắm tai bị hại kéo xuống để N chiếm đoạt tài sản đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Từ đó, Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải Đ về tội cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực câu cổ và dùng tay nắm tai bị hại kéo xuống để N chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội

bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo chỉ vì bị hại thiếu nợ bạn của bị cáo nhưng bị cáo muốn dùng bạo lực để buộc bị hại giao tài sản, việc làm của bị cáo xem thường pháp luật; động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo câu cổ và dùng tay nắm tai bị hại để N chiếm đoạt tài sản. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quân chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo như: Bị cáo có nhân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội với vai trò giúp sức; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo và bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Bếp người có công cách mạng. Nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự nhận đạo của pháp luật Việt Nam được áp dụng đối với những người vi phạm biết ăn năn hối cải.

Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Huỳnh Trọng N ,Trương Hoàng N và Trần Nhật H đã được xem xét xử lý tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 31.12.2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T là cha ruột bị cáo đã bồi thương cho bị hại L số tiền 10.000.000 đồng và anh L không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền ông T bồi thường bị hại, ông T không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Lời bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý tại Bản án số 42/2021/HS-ST ngày 31.12.2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ Luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội "*Cướp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải Đ 07 (bảy) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 12.01.2022.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lơi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tam Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Giang Nam